

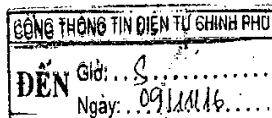
TTĐT

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2122 /QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 08 tháng 11 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH
Về việc tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ



THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng, Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP của Chính phủ và Nghị định số 65/2014/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2014 quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2013;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công an tại Tờ trình số 376/TTr-BCA-X11 ngày 07 tháng 7 năm 2016 và Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương tại Tờ trình số 2396/TTr-BTĐKT ngày 17 tháng 10 năm 2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ cho các tập thể và cá nhân sau đây:

1. Phòng Cảnh sát hình sự, Công an thành phố Đà Nẵng, Bộ Công an;
2. Đại tá Trần Mưu, Phó Giám đốc Công an thành phố Đà Nẵng, Bộ Công an;
3. Đại úy Nguyễn Toàn Thắng, Phó Đội trưởng, Phòng Cảnh sát hình sự, Công an thành phố Đà Nẵng, Bộ Công an,

Đã có thành tích trong chiến đấu và phục vụ chiến đấu, góp phần vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Bộ trưởng Bộ Công an, Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương và các tập thể, cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ Công an;
- Ban Thi đua - Khen thưởng TW;
- VPCP: BTCN, PCN Nguyễn Sỹ Hiệp, TGĐ Công TTĐT;
- Lưu: Văn thư, TCCV (3b). LHN, 11 b.



Trương Hòa Bình